|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **PHẦN THÔNG TIN CHUNG** | | | | |
| Trường THCS Khánh Thượng – Yên Mô -NB | | | | Giáo viên bộ môn |
| Tổ: Ngữ Văn, Lịch sử và Địa lý, GDCD | | | | Nguyễn Thị Lan |
| Phân môn: Lịch sử 9 | | | | |
| Tuần |  | Tiết |  | Thực hiện: từ đến |

BÀI 17. VIỆT NAM KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ, CỨU NƯỚC, THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC GIAI ĐOẠN 1965 - 1975

*(Thời gian thực hiện: 03 tiết)*

1. I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức.

* Giới thiệu được những thành tựu tiêu biểu trong công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc giai đoạn 1965 - 1975 (chi viện cho miền Nam, chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ,.).
* Mô tả được những thắng lợi tiêu biểu về quân sự của nhân dân miền Nam trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước giai đoạn 1965 - 1975 (đánh bại các chiến lược “Chiến tranh cục bộ” và “Việt Nam hoá chiến tranh của Mỹ”, Tổng tiến công nổi dậy năm 1968, 1972; Chiến dịch Hồ Chí Minh năm 1975,.).
* Nêu được nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

2. Năng lực.

2.1. Năng lực chung:

* Năng lực tự chủ và tự học qua việc đọc SGK, trả lời câu hỏi hoặc tìm hiểu bài trước khi đến lớp theo hướng dẫn của GV.
* Năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động thảo luận nhóm hoặc cặp đôi để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

2.2. Năng lực đặc thù.

* Năng lực tìm hiểu lịch sử qua quan sát hình ảnh, khai thác thông tin để tìm hiểu về thành tựu trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc; những thắng lợi về quân sự của quân dân miền Nam trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước giai đoạn 1965 - 1975.
* Năng lực nhận thức và tư duy lịch sử thông qua việc giới thiệu được những thành tựu tiêu biểu trong công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, mô tả được những thắng lợi tiêu biểu về quân sự của nhân dân miền Nam trong giai đoạn 1965 - 1975; nêu được nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.
* Năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng thông qua việc sưu tầm tư liệu từ sách, báo, internet để chứng minh vai trò của hậu phương miền Bắc đối với tiền tuyến miền Nam trong những năm 1965 - 1975.

3. Phẩm chất.

Bài học góp phần bồi dưỡng cho HS thái độ trân trọng những thành tựu của nhân dân hai miền Nam, Bắc đã đạt được và lòng biết ơn, tri ân đến các anh hùng liệt sĩ và những người có đóng góp tiêu biểu cho cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975).

1. II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU.

* SGK, SGV, SBT Lịch sử và Địa lí 9 - bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống.
* Tranh ảnh, sơ đồ, bảng (bản in hoặc slide trình chiếu), tư liệu về các thành tựu và chiến thắng của hai miền Nam, Bắc trong chiến đấu chống chiến lược “Chiến tranh cục bộ”, “Việt Nam hoá chiến tranh” và cuộc Tổng tiến công Xuân 1975.
* Computer, projector hoặc smart tivi, internet...

1. III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC.
2. 1. Hoạt động mở đầu.
3. ***Mục tiêu***

Nêu được những thành tựu tiêu biểu trong công cuộc xây dựng miền Bắc xã hội chủ nghĩa và những thắng lợi tiêu biểu của nhân dân miền Nam trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước giai đoạn 1965 - 1975.

1. ***Tổ chức thực hiện***
2. ***\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ.***

GV sử dụng phần Mở đầu trong SGK để dẫn dắt vào bài học.

1. ***\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.***

HS trao đổi nhanh để nêu được nội dung và ý nghĩa của bài thơ.

1. ***\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận.***

GV gọi 2 - 3 HS trả lời, các HS khác lắng nghe, nhận xét và bổ sung thông tin.

1. ***\* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức.***

GV nhận xét và dẫn dắt vào bài mới.

1. 2. Hoạt động 2. Hình thành kiến thức mới..
   1. 2.1. Hoạt động 1: Tìm hiểu cuộc chiến đấu trực tiếp chống Mỹ, cứu nước của cả nước (1965 - 1973)
2. ***Mục tiêu***

HS mô tả được những thắng lợi tiêu biểu của nhân dân miền Nam giai đoạn 1965 - 1973.

1. ***Tổ chức thực hiện***
2. ***\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ.***

* Nhiệm vụ 1: *Mô tả những thắng lợi tiêu biểu của quân dân miền Nam các giai đoạn 1965 - 1973. V*ới yêu cầu trên, GV có thể chia lớp thành 3 nhóm, mỗi nhóm chọn một thắng lợi tiêu biểu (Vạn Tường, mùa khô 1965 - 1966 và mùa khô 1966 - 1967, Xuân Mậu Th ân) để thảo luận theo dàn ý 6 câu hỏi cơ bản 5W-1H:

+ What? Thắng lợi nào?

+ Why? Vì sao thắng lợi đó là tiêu biểu?

+ Where? Diễn ra ở đâu?

+ When? Khi nào?

+ Why? Vì sao thắng lợi đó là tiêu biểu?

+ Who? Ai là nhân vật tiêu biểu có liên quan?

+ How? Diễn ra như thế nào? Ý nghĩa như thế nào?

* Nhiệm vụ 2: Sau khi hoàn thành nhiệm vụ 1, GV yêu cầu các nhóm HS trình bày quan điểm *Thắng lợi nào của quân dân miền Nam đã đánh dấu thất bại của Mỹ trong chiến lược “Chiến tranh cục bộ” và “Việt Nam hoá chiến tranh”*

1. ***\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.***

* Nhiệm vụ 1: Các nhóm thảo luận theo dàn ý, sau đó cử đại diện trình bày kết quả trước lớp.
* Nhiệm vụ 2: Sau khi hoàn thành nhiệm vụ 1, các nhóm trình bày quan điểm.

1. ***\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận.***

* Đại diện các nhóm báo cáo kết quả.
* Gợi ý nội dung trình bày:

+ Nhiệm vụ 1: Những thắng lợi tiêu biểu của quân dân miền Nam giai đoạn 1965 - 1973 là: đã từng đánh bại chiến lược “Chiến tranh cục bộ” của Mỹ với những thắng lợi tiêu biểu: đẩy lùi cuộc hành quân của Mỹ ở Vạn Tường (1965), đánh bại cuộc phản công mùa khô 1965 - 1967 và mùa khô 1966 - 1967, tiến hành cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân (1968), buộc Mỹ phải tuyên bố “phi Mỹ hoá” chiến tranh xâm lược, chấp nhận đàm phán ở Pa-ri để bàn về chấm dứt chiến tranh quân dân miền Nam đã giành được những thắng lợi; đập tan cuộc hành quân xâm lược Cam-pu-chia (1970), đập tan cuộc hành quân Lam Sơn - 719 (1971), mở cuộc tiến công chiến lược vào Quảng Trị và giành thắng lợi (1972).

+ Nhiệm vụ 2: Thắng lợi đánh dấu sự thất bại của Mỹ trong chiến lược “Chiến tranh cục bộ” là cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân, vì với thắng lợi này, Mỹ buộc phải “phi Mỹ hoá” chiến tranh xâm lược, tức thừa nhận thất bại trong “Chiến tranh cục bộ”.

1. ***\* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức.***

GV nhận xét kết quả làm việc của các nhóm và chuẩn kiến thức: Thắng lợi tiêu biểu của quân dân miền Nam trong giai đoạn 1965 - 1973 là đánh bại chiến lược “Chiến tranh cục bộ” và “Việt Nam hoá chiến tranh” của Mỹ. Thắng lợi đánh dấu sự thất bại của Mỹ trong chiến lược “Chiến tranh cục bộ” là cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân; thắng lợi đánh dấu sự thất bại của Mỹ trong chiến lược “Việt Nam hoá chiến tranh” là cuộc Tiến công chiến lược vào Quảng Trị (1972).

*2.2. Hoạt động 2: Tìm hiểu về thành tựu tiêu biểu của miền Bắc trong giai đoạn 1965 - 1973.*

***a) Mục tiêu.***

HS giới thiệu được những thành tựu tiêu biểu trong công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc giai đoạn 1965 - 1973.

***b) Tổ chức thực hiện***

1. ***\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ.***

GV HS làm việc nhóm (4 - 6 HS mỗi nhóm) để thực hiện yêu cầu: *Hãy cho biết những thành tựu tiêu biểu của quân dân miền Bắc trong giai đoạn 1965 - 1973.*

1. ***\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.***

Các nhóm sưu tầm tranh, ảnh (tranh vẽ, tranh cổ động, ảnh tư liệu), tư liệu về thành tựu của miền Bắc trong sản xuất, trong chiến đấu chống chiến tranh phá hoại lần thứ nhất hoặc thứ hai và chi viện cho miền Nam.

1. ***\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận.***

GV mời đại diện 2 - 3 nhóm lên bảng trình bày kết quả thảo luận và mời thành viên của các nhóm khác nhận xét, góp ý. HS có thể dán tranh ảnh, trích dẫn tư liệu lên bảng phụ hoặc giấy A0, sau đó trình bày trước lớp. Các nhóm khác góp ý, nhận xét hoặc đặt câu hỏi (nếu có).

1. ***\* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức.***

GV nhận xét sản phẩm của HS và kết luận: Trong giai đoạn 1965 - 1973, miền Bắc vừa chiến đấu chống chiến tranh phá hoại, vừa sản xuất và chi viện cho miền Nam với phong trào thi đua “Quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược”. Nhờ vậy, miền Bắc đã đạt được những thành tựu tiêu biểu trong chiến đấu, sản xuất và chi viện cho miền Nam: bắn rơi nhiều máy bay, bắn cháy tàu chiến của địch, đảm bảo giao thông vận tải được thông suốt, chi viện cho miền Nam sức người, sức của; đặc biệt là đánh bại hoàn toàn cuộc tập kích chiến lược bằng máy bay B52 của Mỹ vào Hà Nội, Hải Phòng và nhiều thành phố khác ở miền Bắc trong 12 ngày đêm (từ ngày 18 đến ngày 29 - 12 - 1972), buộc Mỹ phải kí Hiệp định Pa-ri về chấm dứt chiến tranh, lập lại hoà bình ở Việt Nam (1973).

1. ***\* Bước 5: Mở rộng.***

GV giam nhiệm vụ cho cá nhân HS: *Chia sẻ hiểu biết của em về các nhân vật tiêu biểu có đóng góp cho thời kì này.* GV hướng dẫn HS tìm hiểu về một số nhân vật như: các cô thanh niên xung phong hi sinh ở Ngã ba Đồng Lộc, mẹ Suốt,... để chia sẻ cảm nhận.

* 1. 2.2. Hoạt động 2: Tìm hiểu quá trình hoàn thành giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (1973 - 1975).

1. ***Mục tiêu.***

HS trình bày được diễn biến, kết quả của Chiến dịch Hồ Chí Minh và giải phóng hoàn toàn miền Nam.

1. ***Tổ chức thực hiện.***
2. ***\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ.***

GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm (4 - 6 HS mỗi nhóm) để thực hiện yêu cầu: *Khai thác lược đồ hình 17.6 và thông tin trong mục, hãy trình bày diễn biến, kết quả của Chiến dịch Hồ Chí Minh năm 1975.* GV có thể thiết kế Phiếu học tập (theo gợi ý dưới đây) để định hướng thảo luận cho HS.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Diễn biến chính** | **Kết quả** |
| Ngày 26 - 4 - 1975 | Chiến dịch Hồ Chí Minh bắt đầu. |  |

1. \* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.

HS thảo luận để hoàn thành Phiếu học tập.

1. ***\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận.***

Các nhóm báo cáo sản phẩm, dựa vào Phiếu học tập đã hoàn thành, sử dụng Hình 17.6 để trình bày các mũi tấn công của năm cánh Quân Giải phóng vượt các tuyến phòng thủ của chính quyền và quân đội Sài Gòn ở vòng ngoài, tiến vào giải phóng thành phố Sài Gòn từ ngày 26 - 4 đến ngày 30 - 4 - 1975.

1. ***\* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức.***

GV nhận xét Phiếu học tập của các nhóm và trình bày lại diễn biến chính của Chiến dịch Hồ Chí Minh trên luợc đồ treo tuờng (hoặc bản đồ trình chiếu). Sau đó, GV nhấn mạnh và chốt kiến thức:

+ Diễn biến: hoà bình lập lại, miền Bắc tiếp tục khắc phục hậu quả của chiến tranh, khôi phục và phát triển kinh tế, văn hoá, tiếp tục chi viện cho miền Nam. Ở miền Nam, Mỹ rút quân xong vẫn tiếp tục viện trợ quân sự cho chính quyền Sài Gòn để chính quyền này tiến hành các chiến dịch tràn ngập lãnh thổ, mở các cuộc hành quân bình định lấn chiếm vùng giải phóng.

Đến cuối năm 1974, đầu năm 1975 so sánh lực lượng ở miền Nam thay đổi có lợi cho cách mạng, đặc biệt là sau chiến thắng Phước Long, Đảng đã đề ra kế hoạch giải phóng hoàn toàn miền Nam trong hai năm 1975 - 1976. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975 trải qua 3 chiến dịch lớn, đỉnh cao là Chiến dịch Hồ Chí Minh.

Chiều 26 - 4, Chiến dịch Hồ Chí Minh bắt đầu và nhanh chóng giành thắng lợi. Đây là thắng lợi quan trọng của quân dân miền Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, góp phần thống nhất nước nhà.

+ Kết quả: ngày 30 - 4, xe tăng Quân Giải phóng tiến vào Dinh Độc Lập, bắt giữ toàn bộ nội các của chính quyền Sài Gòn. Ngày 2 - 5, tỉnh cuối cùng ở miền Nam được giải phóng. Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam toàn thắng.

1. ***\* Bước 5: Mở rộng.***

- GV cho HS thảo luận cặp đôi để trả lời câu hỏi: *Em có nhận xét gì về chiến lược, chiến thuật được Đảng ta sử dụng trong chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử?*

GV hướng dẫn HS nêu được nhận xét về nghệ thuật tổ chức lực lượng toàn dân đánh giặc; kế hoạch tác chiến, chiến lược độc đáo (chiến tranh nhân dân); tổng tiến công chiến lược (tập trung đánh đòn chiến lược thứ nhất giải phóng Tây Nguyên, đánh đòn thứ hai giải phóng Huế, Đà Nẵng và các tỉnh lân cận, dồn tất lực lượng đánh đòn thứ ba - đòn then chốt giải phóng Sài Gòn nhanh gọn);...

* 1. 2.3. Hoạt động 3: Tìm hiểu nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975)

1. ***Mục tiêu.***

HS nêu được nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

1. ***Tổ chức thực hiện.***
2. ***\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ.***

GV nêu yêu cầu: *Nêu nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975).* Với yêu cầu này, GV có thể chia lớp thành 2 nhóm, một nhóm tìm hiểu về nguyên nhân, nhóm còn lại tìm hiểu về ý nghĩa. GV hướng dẫn HS báo cáo bằng sơ đồ tư duy hoặc bảng tóm tắt, phiếu học tập,...

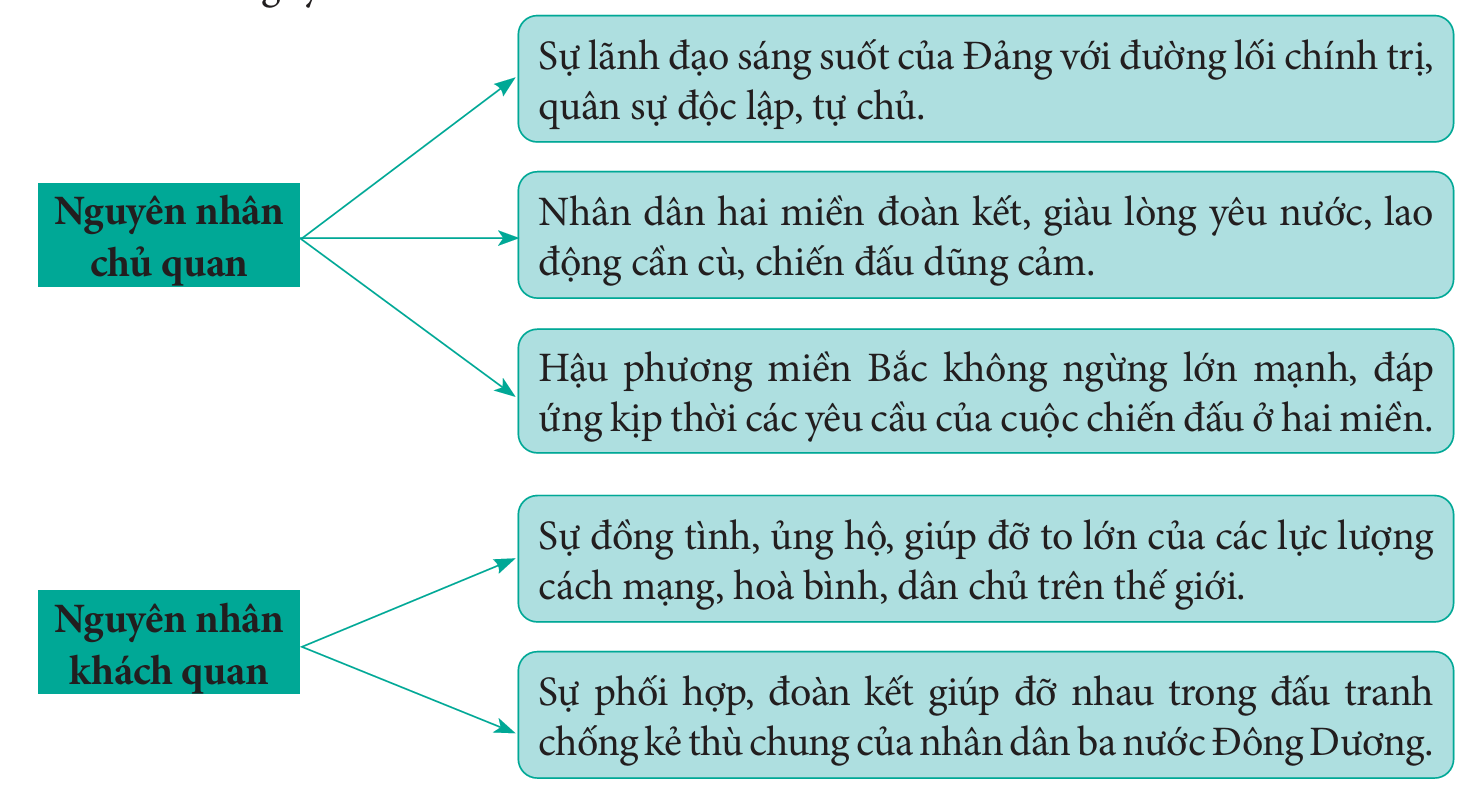
1. ***\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.***

Các nhóm khai thác thông tin, tư liệu để thực hiện nhiệm vụ.

1. ***\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận.***

* GV gọi đại diện 2 nhóm báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ.
* Gợi ý nội dung trình bày:

+ Sơ đồ nguyên nhân:



+ Ý nghĩa lịch sử: kết thúc 21 năm chiến đấu chống Mỹ và 30 năm chiến tranh giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc từ sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trên phạm vi cả nước, thống nhất đất nước; mở ra kỉ nguyên mới trong lịch sử dân tộc. Thắng lợi của nhân dân Việt Nam đã tác động mạnh đến tình hình nước Mỹ và thế giới, nhất là đối với phong trào giải phóng dân tộc.

***\* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức.***

GV nhận xét, chốt kiến thức.

1. \* Bước 5: Mở rộng.

Sau khi HS nêu được nguyên nhân, ý nghĩa, GV nêu câu hỏi để 2 nhóm thảo luận, nêu quan điểm: *Theo em nguyên nhân nào là quan trọng nhất? Vì sao?*

GV hướng dẫn để HS nêu được quan điểm cá nhân. Ví dụ, HS chọn nguyên nhân quan trọng nhất là sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng. Vì Đảng lãnh đạo nhân dân cả nước tiến hành đồng thời cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam đã tạo nên khối đoàn kết hai miền, tạo sức mạnh tổng hợp làm nên chiến thắng.

1. 3. Hoạt động luyện tập.
2. ***Mục tiêu***

HS hệ thống lại kiến thức đã học để tìm dẫn chứng chứng minh vai trò của hậu phương miền Bắc đối với tiền tuyến lớn miền Nam và lập bảng hệ thống những thắng lợi tiêu biểu của quân dân miền Nam trong những năm 1965 - 1975.

1. ***Tổ chức thực hiện.***
2. ***\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ.***

* Nhiệm vụ 1: GV giao nhiệm vụ cho cá nhân HS: *Hãy lấy dẫn chứng để chứng minh vai trò của “hậu phương lớn” miền Bắc đối với “tiền tuyến lớn” miền Nam trong giai đoạn 1965 - 1975.*
* Nhiệm vụ 2: *Hãy lập bảng hệ thống các thắng lợi tiêu biểu của quân dân miền Nam trong giai đoạn 1965 - 1975.* Với nhiệm vụ này, GV có thể cho HS làm việc cá nhân hoặc nhóm (4 - 6 HS mỗi nhóm) để hoàn thành Phiếu học tập (theo gợi ý dưới đây).

PHIẾU HỌC TẬP

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Giai đoạn** | **Thắng lợi tiêu biểu** | **Kết quả, ý nghĩa** |
| 1965 - 1968 |  |  |
| 1969 - 1973 |  |  |
| 1973 - 1975 |  |  |

1. \* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.

* Nhiệm vụ 1: HS tìm dẫn chứng trong SGK để chứng minh.
* Nhiệm vụ 2: HS hoàn thành Phiếu học tập (cá nhân hoặc theo nhóm), có thể chuẩn bị thêm tranh, ảnh gắn với thắng lợi tiêu biểu để dán vào bảng cho sinh động.

1. ***\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận.***

GV mời một số HS báo cáo kết quả trên lớp hoặc thu bài chấm lấy điểm ĐGTX.

* Dự kiến sản phẩm:

+ Nhiệm vụ 1: GV gọi một số HS trả lời trước lớp và gọi bất kì 2 - 3 HS khác nhận xét, bổ sung hoàn thiện nội dung.

+ Nhiệm vụ 2: GV gọi đại diện 2 - 3 nhóm trình bày Phiếu học tập đã hoàn thành và gọi HS của các nhóm khác nhận xét, hoàn chỉnh nội dung phiếu.

1. \* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức.

GV nhận xét sản phẩm của HS.

1. 4. Hoạt động vận dụng.
2. ***Mục tiêu***

HS vận dụng kiến thức đã học để sưu tầm được bài thơ, bài hát về một nhân vật hoặc sự kiện lịch sử tiêu biểu trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước giai đoạn 1965 - 1975, viết bài giới thiệu về các nhân vật, sự kiện tiêu biểu trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

1. ***Tổ chức thực hiện***
2. ***\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ.***

*Lưu ý:* GV giao nhiệm vụ cho cá nhân HS thực hiện ở nhà:

* Nhiệm vụ 1: *Tìm hiểu thông tin từ sách, báo và internet, hãy viết bài giới thiệu hoặc sưu tầm các bài hát, bài thơ về một nhân vật hoặc sự kiện lịch sử tiêu biểu trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1965 - 1975).*
* Nhiệm vụ 2: *Nêu những việc làm cụ thể để thể hiện lòng biết ơn, tri ân của em đến các anh hùng liệt sĩ và những người có đóng góp tiêu biểu cho cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975).*

1. ***\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.***

* Nhiệm vụ 1:

+ HS tìm thông tin để viết bài giới thiệu.

+ HS tìm thông tin trên các trang web tin cậy một số bài hát, bài thơ.

* Nhiệm vụ 2: HS liên hệ, nêu các việc làm thể hiện lòng biết ơn, tri ân.

1. ***\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận.***

* Nhiệm vụ 1:

+ HS viết bài giới thiệu nêu được: Thông tin về nhân vật hoặc sự kiện, lí do chọn để giới thiệu, những đóng góp của nhân vật hoặc ý nghĩa của sự kiện, bài học từ nhân vật hoặc sự kiện, dấu ấn của nhân vật hoặc sự kiện đến hiện nay.

+ HS sưu tầm bài thơ, bài hát theo gợi ý:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tên bài hát/bài thơ và tác giả** | **Nhân vật liên quan** | **Cảm nhận của em** |
| *Người con gái sông La* của nhạc sĩ Doãn Nho | La Thị Tám và những cô gái thanh niên xung phong ở Ngã ba Đồng Lộc. |  |

- Nhiệm vụ 2: HS nêu được một số việc làm như: chăm sóc mộ liệt sĩ vào các dịp 27 - 7, thăm hỏi giúp đỡ các gia đình liệt sĩ neo đơn; giúp đỡ các cô, chú thương binh gặp khó khăn,...

\* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức.

GV tổ chức cho HS báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ vào thời gian phù hợp hoặc thu bài HS và chấm lấy điểm ĐGTX. GV nhận xét về việc hoàn thành nhiệm vụ của HS và đánh giá sản phẩm.

\*\*\*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **PHẦN KÝ DUYỆT SỐ** | | |
| TỔ CHUYÊN MÔN  *Phạm Thị Hương Giang* |  | GV BỘ MÔN  *Nguyễn Thị Lan* |
| BAN GIÁM HIỆU TRƯỜNG  *Vũ Thị Huyền Thương* | | |